

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 118/2021/HS-ST

Ngày: 23- 11- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đắc Nghị

2. Bà Đào Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bùi Cảnh T, sinh ngày 16/8/1974 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn D, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Minh Th, sinh năm 1951 và bà Phí Thị C, sinh năm 1952; có vợ là: Trần Thị Kim T1, sinh năm 1976 và có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2009; tiền sự, tiền án: không.

Nhân thân: Bùi Cảnh T là người khuyết tật liệt ½ người - vận động. Mức độ khuyết tật Đặc biệt nặng.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 23/7/2021.

2. Vũ Thị L, sinh ngày 22/10/1976 tại huyện H, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: thôn Đ, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Vũ Văn Tr, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1949; có chồng là: Anh Bùi Xuân H, sinh năm 1973 và có 04 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2011; tiền sự, tiền án: không.

Nhân thân: Ngày 04/12/2018, bị Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã nộp xong tiền phạt ngày 06/12/2018.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 23/7/2021.

3. Vũ Văn H, sinh ngày 08/10/1981 tại huyện H, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: thôn Đ, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn R (đã chết- là thương binh hạng $\frac{3}{4}$, là người có công với Cách mạng, được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang) và bà Vũ Thị Nh, sinh năm 1943; có vợ là: chị Bùi Thị Th, sinh năm 1980 và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2011; tiền sự, tiền án: không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 23/7/2021.

(Các bị cáo L, H đều có mặt. Bị cáo T có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phạm Văn T, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Tr, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

+ Anh Vũ Văn Th, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Thôn H, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình (có mặt)

+ Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn H, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình (có mặt)

+ Anh Phạm Hữu L2, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn Ph, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 05/7/2021, Vũ Thị L, sinh năm 1976, nơi cư trú: thôn Đan Hội, xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình sử dụng số điện thoại 0987.938.785 gọi điện đến số điện thoại 0974.134.172 của Bùi Cảnh T, sinh năm 1974, nơi cư trú: thôn Duyên Nông, xã Điệp Nông, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đặt vấn đề làm thư ký ghi số lô, số đề sau đó chuyển cho T, T đồng ý. L và T thỏa thuận: 100.000 đồng tiền số đề L bán được cho khách và chuyển cho T thì T trả cho L là 13.000 đồng; 100 điểm số lô L bán được cho khách với giá 22.500 đồng/01 điểm,

tương đương số tiền là 2.250.000 đồng và chuyển cho T thì T trả cho L số tiền là 50.000 đồng. Vào ngày 07/7/2021, Vũ Thị L đã bán các số lô, số đề cho khách theo tỷ lệ cược: 1.000 đồng tiền số đề trúng thưởng L sẽ trả cho người mua là 80.000 đồng, 01 điểm số lô trúng thưởng L sẽ trả cho người mua là 80.000 đồng, 1.000 đồng tiền lô ba càng trúng thưởng L sẽ trả cho người mua là 400.000 đồng, 10.000 đồng tiền lô xiên trúng thưởng L sẽ trả cho người mua là 100.000 đồng. Kết quả được thua căn cứ vào Kết quả xổ số Miền Bắc do Công ty xổ số kết thiết Miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút ngày 07/7/2021. Việc thanh toán được, thua giữa những người mua, bán số lô, số đề với nhau được thực hiện vào ngày hôm sau, sau khi đã trừ đi tiền mua số lô, số đề và tiền trúng thưởng. Hành vi mua bán số lô, số đề của Vũ Thị L, Bùi Cảnh T và Vũ Văn H, cụ thể:

Hồi 17 giờ 12 phút ngày 07/7/2021, Vũ Văn H, sinh năm 1981, nơi cư trú: thôn Đan Hội, xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình nhắn tin từ số điện thoại 0369.644.702 của H đến số điện thoại 0987.938.785 của Vũ Thị L để mua các số lô: 18 = 50 điểm, 81 = 50 điểm; các số đề: 18 = 50.000 đồng, 81 = 50.000 đồng; các số ba càng: 581 = 50.000 đồng, 681 = 50.000 đồng; số lô xiên (18.81) = 300.000 đồng. Tổng số tiền H mua các số lô, số đề của L là 2.750.000 đồng. Sau khi Kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng, số lô 18 = 50 điểm H mua của L trúng thưởng được số tiền là 4.000.000 đồng, các số còn lại không trúng thưởng. L và H chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau.

Hồi 15 giờ 17 phút ngày 07/7/2021, Phạm Hữu L2, sinh năm 1990, nơi cư trú: thôn Phú Hội, xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình sử dụng tài khoản Zalo có tên là “Phạm Hữu L2” đăng ký bằng số điện thoại 0985.845.359 nhắn tin đến tài khoản Zalo của Vũ Thị L có tên là “L Thái Bình” để mua các số đề: 16 = 150.000 đồng, 13 = 150.000 đồng, 19 = 350.000 đồng; các số ba càng: 037 = 50.000 đồng, 460 = 60.000 đồng. Tổng số tiền L2 mua các số lô, số đề của L là 760.000 đồng. Sau khi Kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng, các số lô, số đề L2 mua của L đều không trúng thưởng. L và L2 đã thanh toán tiền thắng thua cho nhau.

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 07/7/2021, Nguyễn Văn Triu, sinh năm 1979, nơi cư trú: thôn Hà Tiến, xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình sử dụng tài khoản Zalo có tên là “Tuan Vu” đăng ký bằng số điện thoại 0975.142.317 nhắn tin đến tài khoản Zalo của Vũ Thị L có tên là “L Thái Bình” để mua số đề 22 = 500.000 đồng và số ba càng 322 = 100.000 đồng. Tổng số tiền Triu mua các số đề, số ba càng của L là 600.000 đồng. Sau khi Kết quả xổ số Miền Bắc mở

thường, các số đề, số ba càng Triều mua của L đều không trúng thưởng. L và Triều đã thanh toán tiền cho nhau.

Chiều ngày 07/7/2021, Phạm Văn Tuấn, sinh năm 1980, nơi cư trú: thôn Trung Ngọc, xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đến nhà, trực tiếp mua của Vũ Thị L số lô 58 = 100 điểm; các số đề: 84 = 440.000 đồng, 19 = 330.000 đồng, 39 = 330.000 đồng. Tổng số tiền Tuấn mua các số lô, số đề của L là 3.350.000 đồng. Sau khi Kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng, các số lô, số đề Tuấn mua của L đều không trúng thưởng. L và Tuấn đã thanh toán tiền cho nhau.

Chiều ngày 07/7/2021, Vũ Văn Thịnh, sinh năm 1972, nơi cư trú: thôn Hà Thắng, xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đến nhà, trực tiếp mua của Vũ Thị L các số đề: 46, 49, 56, 57, 02, 04, 09, 27, 28, 64, 33, 37 mỗi số là 10.000 đồng; 47, 51, 54, 15, 14, 59, 29, 42, 45 mỗi số là 5.000 đồng. Tổng số tiền Thịnh mua số đề của L là 165.000 đồng. Sau khi Kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng, các số đề Thịnh mua của L đều không trúng thưởng. L và Thịnh đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngoài những người trên thì Vũ Thị L còn bán số lô, số đề cho một số người đi đường, không biết tên, tuổi, địa chỉ. Cụ thể: lô xiên 79-00 = 60.000 đồng; các số lô 29, 92, 14, 41, 58, 42, 00, 61 = 52 điểm = 1.170.000 đồng; các số đề 03, 04, 05, 06, 09, 11, 13, 14, 15, 17, 23, 28, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 43, 44, 45, 47, 48, 50, 51, 53, 59, 63, 69, 71, 73, 79, 81, 82, 83, 88, 90, 91, 92, 93, 95, 96, 97, 98, 99 với tổng số tiền là 1.396.000 đồng. L và những người này đã thanh toán tiền cho nhau. Sau khi Kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng, số lô 42 = 5 điểm trúng thưởng được số tiền là 400.000 đồng, các số còn lại không trúng thưởng. L chưa thanh toán tiền trúng thưởng cho người mua. Tổng số tiền L bán số lô, số đề là 3.026.000 đồng.

Đến khoảng 18 giờ ngày 07/7/2021, Vũ Thị L tổng hợp các số lô, số đề bán được trong ngày với tổng số tiền là 10.251.000 đồng, ghi trong 01 tờ giấy A4, sau đó sử dụng điện thoại di động của L nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 đăng nhập tài khoản Zalo có tên là “L Thái Bình”, được L đăng ký bằng số thoại 0987.938.785 chụp ảnh tờ giấy ghi số lô, số đề rồi gửi đến tài khoản Zalo của T có tên là “Bùi Cảnh T”, được T đăng ký bằng số thoại 0974.134.172 và đăng nhập trên điện thoại nhãn hiệu Iphone 7. Sau khi Kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày 07/7/2021, số lô 18 = 50 điểm trúng thưởng được số tiền là 4.000.000 đồng, số lô 42 = 5 điểm trúng thưởng được số tiền là 400.000 đồng, các số còn lại không trúng thưởng. Sau khi nhận các số lô, số đề của L chuyển, T không chuyển cho ai

khác mà giữ lại để tính tiền thắng thua. Số tiền thắng thua T và L chưa thanh toán cho nhau.

Bản cáo trạng số 117/CT-VKSHH ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố các bị cáo Bùi Cảnh T, Vũ Thị L và Vũ Văn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Bùi Cảnh T, Vũ Thị L và Vũ Văn H phạm tội "Đánh bạc"

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm p, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Bùi Cảnh T từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Thị L từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Vũ Thị L và Vũ Văn H mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Cảnh T.

Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:*

- Truy thu của bị cáo Bùi Cảnh T số tiền 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước

- Truy thu của bị cáo Vũ Thị L số tiền 7.501.000 đồng (Bảy triệu năm trăm linh một nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước; được đối trừ số tiền 3.515.000 đồng bị cáo L đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Truy thu của bị cáo Vũ Văn H số tiền 2.750.000 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 của bị cáo Vũ Thị L và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 của bị cáo Bùi Cảnh T.

Về án phí: Các bị cáo Vũ Thị L, Vũ Văn H phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Cảnh T

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đều có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Ngày 07/7/2021, Vũ Thị L có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề qua tin nhắn Zalo, SMS với Vũ Văn H, Phạm Hữu L2, Nguyễn Văn Triu; trực tiếp bán số lô, số đề cho Vũ Văn Thịnh, Phạm Văn Tuấn và một số người (L không biết tên, tuổi, địa chỉ) với tổng số tiền là 14.651.000 đồng. Trong đó, số tiền L bán số lô, số đề là 10.251.000 đồng, số tiền trúng lô, đề là 4.400.000 đồng. Sau đó, L chuyển toàn bộ số lô, số đề với tổng số tiền là 10.251.000 đồng qua tin nhắn Zalo cho Bùi Cảnh T. Vũ Văn H có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức mua số lô, số đề của Vũ Thị L với tổng số tiền là 6.750.000 đồng. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321: Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi

phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3] Về tính chất, mức độ và vai trò phạm tội: Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Đây là vụ án đồng phạm nên cần đánh giá vai trò phạm tội của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt.

Giữ vai trò cao nhất trong vụ án là bị cáo Bùi Cảnh T tham gia đánh bạc với vai trò là chủ đề. Tiếp theo là bị cáo Vũ Thị L làm thư ký đề trực tiếp mua số lô, số đề của những người chơi và chuyển toàn bộ lại cho bị cáo T. Sau cùng là bị cáo Vũ Văn H trực tiếp mua số lô, số đề của bị cáo L với tổng số tiền đánh bạc là 6.750.000 đồng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T là người khuyết tật đặc biệt nặng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H có bố đẻ là thương binh được tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; bản thân bị cáo T bị khuyết tật vận động (bị liệt), bị cáo L là phụ nữ nuôi 04 con. Các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo. Với vai trò phạm tội cao hơn nên bị cáo T bị áp dụng hình phạt cao nhất, tiếp sau lần lượt đến bị cáo L và bị cáo H. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo L, H phạm tội với động cơ tư lợi, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo L, H đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên áp dụng khoản 3 Điều 321, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung các bị cáo bằng tiền dưới mức điều luật quy định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Bị cáo T là người khuyết tật nặng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 của bị cáo L, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 của bị cáo T. Đây đều là công cụ, phương tiện sử dụng đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Về số tiền đánh bạc: Bị cáo Vũ Thị L bán số lô, số đề cho Vũ Văn H, Phạm Hữu L2, Nguyễn Văn Triu, Vũ Văn Thịnh, Phạm Văn Tuấn và một số người không biết tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là 10.251.000 đồng; tiền trúng thưởng là 4.400.000 đồng, tổng cộng là 14.651.000 đồng. Sau đó, L chuyển toàn bộ bảng ghi số lô, số đề với tổng số tiền là 10.251.000 đồng cho Bùi Cảnh T (L và T chưa thanh toán tiền cho nhau). Trong đó, Vũ Văn Thịnh đã thanh toán cho L 165.000 đồng; Phạm Văn Tuấn đã thanh toán cho L 3.350.000 đồng, Nguyễn Văn Triu đã thanh toán cho L 600.000 đồng, Phạm Hữu L2 đã thanh toán cho L 760.000 đồng và những người chơi khác không xác định được danh tính đã thanh toán cho L số tiền 2.626.000 đồng. Tổng cộng bị cáo L đã nhận số tiền đánh bạc là: 7.501.000 đồng. Vì vậy, cần truy thu số tiền 7.501.000 đồng đồng của bị cáo L để nộp ngân sách nhà nước. Số tiền đánh bạc còn lại bị cáo L chưa nhận được nên không truy thu của bị cáo.

Bị cáo H mua số lô, số đề của bị cáo L với số tiền là 2.750.000 đồng; trúng 4.000.000 đồng. Các bị cáo T, L và bị cáo H chưa thanh toán cho nhau. Đây là số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc trái phép, cần truy thu của bị cáo H số tiền đánh bạc là 2.750.000 đồng; truy thu của bị cáo T là chủ đề số tiền 4.400.000 đồng trúng bạc nhưng chưa thanh toán (trong đó 4.000.000 là tiền trúng bạc của bị cáo H và 400.000 đồng tiền trúng bạc của người chơi không xác định được danh tính). Số tiền đánh bạc còn lại bị cáo T chưa nhận được nên không truy thu của bị cáo.

[8] Ngày 07/7/2021, Vũ Thị L bán số lô, số đề cho một số người không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ xử lý đối với những người mua số lô, số đề của Vũ Thị L trong vụ án này.

Đối với Vũ Văn Thịnh, Nguyễn Văn Triu, Phạm Văn Tuấn: Ngày 07/7/2021, Vũ Văn Thịnh có hành vi mua số lô, số đề của Vũ Thị L là 165.000 đồng; Nguyễn Văn Triu có hành vi mua số lô, số đề của Vũ Thị L là 600.000 đồng; Phạm Văn Tuấn có hành vi mua số lô, số đề của Vũ Thị L là 3.350.000 đồng. Thịnh, Triu, Tuấn chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi gá bạc, tổ chức đánh bạc; chưa bị xét xử về các tội quy định tại Điều 321 và Điều 322 Bộ luật Hình sự. Hành vi trên chưa đến mức truy cứu

trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thịnh, Triu, Tuấn là có căn cứ.

Đối với Phạm Hữu L2: Ngày 07/7/2021 có hành vi mua số lô, số đề của Vũ Thị L với tổng số tiền 760.000 đồng. Quá trình điều tra, xác định: Ngày 07/7/2021, L2 còn có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức cá độ đá bóng, mua, bán số lô, số đề với người khác. Ngày 12/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Phạm Hữu L2 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự để điều tra, giải quyết trong vụ án khác.

[9] Về án phí: Các bị cáo L, H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo T là người khuyết tật nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Cảnh T, Vũ Thị L và Vũ Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm p, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Bùi Cảnh T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Vũ Thị L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Cảnh T cho Ủy ban nhân dân xã Điệp Nông, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Vũ Thị L, Vũ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở Ln thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

***Về hình phạt bổ sung:** *Áp dụng khoản 3 Điều 321, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự,*

- Phạt bổ sung các bị cáo Vũ Thị L, Vũ Văn H mỗi bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

- Không áp dụng hình phạt phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Cảnh T.

3. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,*

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 của bị cáo Vũ Thị L và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 của bị cáo Bùi Cảnh T.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 03/11/2021.

- Truy thu của bị cáo Bùi Cảnh T số tiền 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước

- Truy thu của bị cáo Vũ Thị L số tiền 7.501.000 đồng (Bảy triệu năm trăm linh một nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước. Đối trừ số tiền 3.515.000 đồng bị cáo L đã nộp khắc phục hậu quả theo biên lai thu số 0005921 ngày 06/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; bị cáo L còn phải nộp số tiền là 3.986.000 đồng (Ba triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng)

- Truy thu của bị cáo Vũ Văn H số tiền 2.750.000 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: *Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.*

Các bị cáo Vũ Thị L, Vũ Văn H, mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Cảnh T

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Những người TGTG khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng